



Sau khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới, xu hướng phát triển của hệ thống ngân hàng trên thế giới đã có những thay đổi và thể hiện nhiều tính mới như :

1. Xu hướng các ngân hàng tăng qui mô chiều rộng và chiều sâu:

- Tăng vốn.
- Phát triển mạng lưới.
- Phát triển nhân sự cao cấp và chuyên nghiệp.

2. Đa dạng hóa các sản phẩm

Xu hướng phát triển của hệ thống ngân hàng thế giới và VN hậu khủng hoảng tài chính



STT	Các loại hình	Số lượng ngân hàng (công ty)	Số lượng chi nhánh
1	Tổ chức tín dụng nhà nước có 5 ngân hàng	Vietcombank	926
		Incombank	65
		Eximbank	39
		Agribank	111
		Vietinbank	62
2	Ngân hàng cổ phần đô thị	34	249
3	Ngân hàng nước ngoài	40	
4	Ngân hàng liên doanh	5	34
5	Ngân hàng 100% vốn nước ngoài	5	
6	Công ty tài chính	17	19
7	Công ty cho thuê tài chính	15	10
8	Văn phòng đại diện ngân hàng nước ngoài	53	

ThS. NGUYỄN THỊ HẢI LÝ
Viện NC Kinh tế - Tài chính

5. Các ngân hàng phát triển các dịch vụ trên thị trường tài chính, chủ yếu trên thị trường chứng khoán để đa dạng hóa kinh doanh..

Một điều rõ nét và dễ nhận thấy đó là đến nay đã có 15 ngân hàng thương mại thành lập và đưa vào hoạt động có hiệu quả công ty chứng khoán trực thuộc. Bên cạnh đó, các ngân hàng thương mại cũng phối hợp với các công ty chứng khoán thực hiện dịch vụ cho vay cầm cố cổ phiếu, cầm cố chứng khoán để đầu tư chứng khoán.

Một số ngân hàng thương mại còn liên doanh với một số định chế tài chính nước ngoài thành lập Quỹ đầu tư chứng khoán, như: Ngân hàng Ngoại thương VN, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương tín,...

Đặc biệt cuối tháng 4/2007, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN đã công bố ngân hàng này cùng với 6 tập đoàn, tổng công ty lớn khác trong nước thành lập một

dịch vụ để nâng cao tốc độ tăng trưởng:

- + Ngân hàng điện tử phát triển (Internet banking).
- + Các giao dịch điện tử phí thấp (hoặc miễn phí).

3. Hoàn thiện các định chế tài chính phi ngân hàng:

(Gồm công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính làm các dịch vụ ngân hàng) :

- + Ranh giới giữa ngân hàng

và các định chế tài chính phi ngân hàng thu hẹp dần.

- + Tính cạnh tranh lĩnh vực tài chính ngân hàng cao.

4. Tìm các đối tác chiến lược để liên doanh, liên kết tăng sức cạnh tranh:

+ Áp lực tăng vốn (qui định ngân hàng cổ phần : 3.000 tỷ đồng, công ty quỹ 500 tỷ của Ngân hàng Nhà nước).

- + Xu hướng sáp nhập, mua lại.
- + Kỹ thuật cao hơn.



Công ty quản lý quỹ công nghiệp và năng lượng lớn nhất VN, với số vốn lên tới 10.000 tỷ đồng, tương đương với 625 triệu USD.

Bên cạnh đó, một số ngân hàng thương mại khác còn triển khai nghiệp vụ lưu ký chứng khoán, thanh toán bù trừ chứng khoán và ngân hàng giám sát. Hiện nay, khoảng 8 ngân hàng thương mại khác đang khẩn trương hoàn tất hồ sơ để nhận giấy phép thành lập công ty chứng khoán.

6. Phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ tiện ích và hiện đại.

Theo đó, dịch vụ ngân hàng bán buôn là dành cho các công ty, tập đoàn kinh doanh,... còn dịch vụ ngân hàng bán lẻ là dành cho khách hàng cá nhân. Dịch vụ ngân hàng bán lẻ đang có sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các ngân hàng thương mại trên các lĩnh vực chính:

Tăng tiện ích của tài khoản cá nhân: Ngoài chức năng là tài khoản tiền gửi thông thường của cá nhân, các ngân hàng thương mại còn cung cấp dịch vụ ngân hàng thấu chi trên tài khoản, với hạn mức thấu chi dựa trên thu nhập ổn định hàng tháng, mức tiền lương, tài sản đảm bảo khác. Hiện nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương (Techcombank) đang khá thành công về loại hình dịch vụ này.

Hầu hết các ngân hàng thương mại đang cung cấp dịch vụ thẻ trên tài khoản cá nhân, chủ yếu là thẻ ATM nội địa, một số đối tượng khách hàng và một số ngân hàng thương mại còn phát hành thẻ tín dụng quốc tế: VISA, Master Card, Amex,... Dịch vụ chi trả lương qua tài khoản cá nhân, thanh toán tiền hàng hoá và dịch vụ, chuyển tiền và thanh toán khác, cũng đang phát triển mạnh.

Hiện Ngân hàng Ngoại thương VN đã và đang tiếp tục triển khai trên diện rộng dịch vụ thanh toán hóa đơn tiền điện, điện thoại với Viễn thông, Điện lực, Bưu điện Hà Nội, Vinaphone, Citiphone, MobiFone, VMS,... Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á cũng phát triển dịch vụ thanh toán tiền điện, nước,... qua dịch vụ thẻ trên địa bàn TP.HCM, tỉnh Bình Dương.

Đặc biệt, dịch vụ chi trả lương qua tài khoản trên cơ sở sử dụng dịch vụ ngân hàng tự động ATM được nhiều doanh nghiệp có đông công nhân, tổ chức có đông người lao động chấp nhận. Dẫn đầu về lĩnh vực dịch vụ này là Ngân hàng Ngoại thương VN, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á. Khoảng gần 10 ngân hàng thương mại cổ phần tại Tp. HCM mở dịch vụ huy động vốn và cho vay bằng vàng.

Đa dạng các sản phẩm của dịch vụ ngân hàng cá nhân: Các ngân hàng thương mại đang mở rộng dịch vụ cho vay vốn trả góp mua ô tô, kể cả xe du lịch gia đình, xe du lịch kinh doanh, xe vận tải,... được phối hợp với các đại lý bán xe và dựa trên thu nhập, tài sản đảm bảo tiền vay của người mua xe ô tô, với thời hạn được vay lên tới 4 -5 năm và số tiền vay tương ứng với 60% đến 90% giá mua xe.

Dịch vụ mua nhà trả góp cũng đang phát triển mạnh tại các đô thị, được đồng đạo các cặp gia đình trẻ có thu nhập khá và ổn định hoàn thiện, với thời hạn vay tối đa lên tới 10 -15 năm...

Gia tăng tính tiện lợi về dịch vụ tài khoản cho khách hàng dựa trên công nghệ ngân hàng hiện đại: Nhiều ngân hàng thương mại, như: ACB, Eximbank, Vietcombank cung cấp dịch vụ

ngân hàng Internet Banking, Mobile Banking,... cho chủ tài khoản.

7. Mở rộng các dịch vụ ngân hàng quốc tế nhằm tạo cơ hội mở rộng qui mô kinh doanh.

Điển hình và tiêu biểu nhất trong lĩnh vực này là mới đây, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận cho 3 ngân hàng thương mại được thực hiện dịch vụ kinh doanh vàng trên tài khoản ở nước ngoài, đó là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Nam và Ngân hàng Phát triển nhà ĐBSCL. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương cũng đang cung cấp dịch vụ Option về kinh doanh cà phê kỳ hạn trên thị trường London cho nhiều doanh nghiệp trong nước. Các dịch vụ ngân hàng khác, như: bao thanh toán - Factoring, quyền chọn tiền tệ - option, hoán đổi lãi suất,... cũng được nhiều ngân hàng thương mại giới thiệu cho khách hàng. Hiện nay, Hiệp hội Bao thanh toán quốc tế có 200 thành viên ở 60 quốc gia thì VN có 11 ngân hàng đã được cấp phép thực hiện dịch vụ bao thanh toán, bao gồm 4 ngân hàng thương mại trong nước: Vietcombank, ACB, Sacombank, Techcombank và 7 chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại VN.

Dịch vụ quản lý vốn trên tài khoản của khách hàng đã được Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN triển khai đối với Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy VN về khoản vốn gần 750 triệu USD trái phiếu quốc tế phát hành cuối năm 2005. Hiện tại, ở VN có 5 ngân hàng thương mại được chấp nhận làm đại lý phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế của các tổ chức thẻ: VISA, Master Card, Amex,...

Đặc biệt là dịch vụ chuyển tiền kiều hối đang được phát triển mạnh



tại các ngân hàng thương mại VN, nhiều ngân hàng thương mại phối hợp với các tổ chức quốc tế như Western Union,... song dẫn đầu vẫn là Ngân hàng Ngoại thương VN và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á. Riêng Đông Á thành lập riêng một công ty kiều hối, đạt doanh số chi trả gần 700 triệu USD trong năm 2006, chiếm 14% thị phần chi trả kiều hối trong cả nước.

8. Xu hướng các ngân hàng sáp nhập, mua lại và co cụm.

Một tác động dễ thấy nhất là làn sóng sáp nhập và mua lại đang diễn ra ngày càng sôi động hơn trong hệ thống ngân hàng. Ngân hàng lớn, còn sống được qua ngày, bỏ tiền mua lại ngân hàng gặp vấn đề, đang đứng trước nguy cơ phá sản. Nhà nước bỏ tiền ra quốc hữu hóa một phần hoặc toàn bộ một số ngân hàng và tổ chức tài chính lớn.

Bỏ một chút thời gian đảo một vòng trên trang web của Tổ chức Bảo hiểm tiền gửi của Mỹ (FDIC), bạn sẽ có thể thu thập được vô vàn thông báo về các vụ nộp đơn xin bảo vệ phá sản, sáp nhập và mua lại (M&A) trong hệ thống ngân hàng Mỹ, trong đó có những tên tuổi khổng lồ một thời.

Rõ ràng, xu hướng thua lỗ và phá sản kéo dài của nhiều ngân hàng kể từ năm ngoái đã bắt buộc (hoặc tạo ra thời cơ) cho nhiều vụ mua lại và quốc hữu hóa diễn ra trong nửa cuối năm 2008 trong hệ thống ngân hàng (mà có vẻ như đỉnh điểm là vào khoảng cuối quý 3, giữa quý 4). Đó là chưa tính đến những vụ “giải cứu” Citigroup, AIG, hay các ngân hàng của Anh (RBS, HBOS, Lloyds), Iceland (Landsbanki, Glitnir, Kaupthing).

Như dự đoán của một số người đứng đầu các ngân hàng lớn, xu thế sáp nhập này có thể làm cho

số lượng ngân hàng và tổ chức tín dụng giảm đi, sẽ có nhiều tổ chức tài chính khổng lồ hơn xuất hiện, và những tổ chức khổng lồ này cung cấp nhiều dịch vụ trong lĩnh vực tài chính hơn, từ bảo hiểm, cho vay - tiết kiệm, đến chứng khoán, sản phẩm lai tạp...

Nói cách khác, nhiều tên tuổi sẽ mất đi, nhường chỗ cho sự vươn lên của nhiều gã khổng lồ hơn. Và các ngân hàng này không chỉ nhắm tới sáp nhập hay mua lại ngân hàng khác, mà còn nhắm đến cả những định chế tài chính khác như bảo hiểm chẳng hạn. Ví dụ, gần đây trên thị trường quốc tế, người ta đang quan tâm xem HSBC có muốn mua lại một phần hoạt động kinh doanh của AIG tại châu Á hay không?

Nhìn lại phản ứng của khu vực tài chính phương Tây lần này, so với đặc điểm của quá trình cải cách sau khủng hoảng châu Á năm 1997, có một số điểm tương đồng. Đó là ngân hàng trung ương phải bơm tiền vào để duy trì thanh khoản cho hệ thống, đóng cửa tổ chức tài chính yếu, khuyến khích hay bắt buộc sáp nhập, tăng cường vốn hóa (bằng tiền của chính phủ hay tiền của khu vực tư nhân).

Còn một điểm nữa chưa thấy nhiều diễn tiến, nhưng đang được dự đoán là sẽ diễn ra, đó là siết chặt các quy định quản lý đối với tổ chức tài chính.

9. Nâng cao vốn điều lệ và tăng cường liên kết ngân hàng cùng phát triển.

Trong thời gian này, nhiều ngân hàng trong nước đang có xu hướng mở rộng quy mô theo phân khúc thị trường và cùng liên kết với nhau nhằm đem lại giá trị tăng cho các tổ chức tín dụng. Xu thế này sẽ còn tiếp tục phát triển trong thời gian tiếp theo.

Sau khủng hoảng, kinh tế có nhiều dấu hiệu khởi sắc, cùng với kế hoạch phát triển kinh doanh, mở rộng thị phần khiến hàng loạt các ngân hàng đua nhau mở rộng chi nhánh, phòng giao dịch trong những tháng cuối năm.

Tuần vừa qua, Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) chi nhánh Nghệ An khai trương đưa vào hoạt động 2 phòng giao dịch mới, nâng tổng số điểm giao dịch của SHB trên toàn quốc lên tới con số 92 đơn vị. Ngân hàng Á Châu (ACB) khai trương phòng giao dịch Minh Khai, đây là con số thứ 203 trong hệ thống các chi nhánh và phòng giao dịch của ACB trên toàn quốc. Ngân hàng Liên Việt (LienVietBank) khai trương chi nhánh Cần Thơ, nâng tổng số điểm giao dịch của ngân hàng này lên con số 19 tại các tỉnh, thành phố trọng điểm trên cả nước.

Đồng thời với việc mở rộng mạng lưới, các ngân hàng đã và đang phát triển hoạt động thông qua liên kết với nhau để đầu tư, tài trợ cho các dự án hoặc cung cấp một dịch vụ nào đó. Ngày 18/8/2009, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN (BIDV) và ngân hàng TMCP Đại Dương (Ocean Bank) đã thuận hợp tác toàn diện giai đoạn 2009 - 2012. LienVietBank ký kết hợp tác với Công ty cổ phần Dược phẩm Hậu Giang và Công ty cổ phần Gentraco. Theo các ngân hàng, sự liên kết hợp tác này sẽ giúp ngân hàng thu hút thêm khách hàng ở nhiều lĩnh vực khác nhau.

Theo một số các chuyên gia tài chính, việc liên kết có thể diễn ra giữa ngân hàng lớn và ngân hàng nhỏ hay giữa các ngân hàng lớn với nhau hoặc giữa các ngân hàng nhỏ với nhau. Sự liên kết giữa ngân hàng lớn và ngân hàng nhỏ thì ngân hàng nhỏ sẽ tăng thêm uy tín, thêm



sức mạnh tài chính, thu hút thêm khách hàng.

Nhiều nhận định cho rằng, sau một thời gian gia nhập WTO, hệ thống ngân hàng VN đã có bước chuyển biến rõ rệt theo hướng tạo ra một thị trường mở cửa và có tính cạnh tranh cao hơn, thúc đẩy khu vực dịch vụ ngân hàng tăng trưởng cả về quy mô và loại hình hoạt động, thích ứng nhanh hơn với những tác động từ bên ngoài; từ đó có khả năng đóng góp nhiều hơn và chủ động hơn vào sự phát triển chung của nền kinh tế.

10. Xu hướng hình thành ngân hàng di động:

TT - Trong khi phần lớn người dân Mỹ còn khá e dè với các giao dịch ngân hàng qua điện thoại di động và máy PDA, ý tưởng về một ngân hàng di động (mobile banking) lại được giới trẻ quan tâm và hưởng ứng.

Theo USA Today, đáp ứng nhu cầu của các khách hàng "chuộng" công nghệ cao là một trong những yếu tố có ý nghĩa sống còn đối với các ngân hàng khi cạnh tranh trên thương trường. Họ là đối tượng khách hàng đầy tiềm năng vì thu nhập của "thế hệ Y" (generation Y - chào đời trong thập niên 1980 và đầu 1990), dự kiến sẽ tăng mạnh trong mười năm tới.

Theo kết quả điều tra của Công ty Nghiên cứu ý kiến Mỹ thực hiện cuối tháng giêng vừa qua, dù đa số ngân hàng lớn đều đưa ra các dịch vụ ngân hàng di động, là loại hình cung cấp các dịch vụ tài chính - ngân hàng như chuyển tiền, thanh toán hóa đơn, kiểm tra tài khoản... với sự trợ giúp của các thiết bị viễn thông di động, có tới 89% khách hàng không sử dụng điện thoại di động để thực hiện các giao dịch ngân

hàng kiểu này.

Song, tỉ lệ khách hàng trẻ tuổi sử dụng dịch vụ này tăng mạnh, có tới 21% đối tượng trong độ tuổi 18-34 sử dụng các giao dịch này, tăng gấp đôi so với tỉ lệ 10% dân số nói chung. Các chuyên gia thị trường dự kiến tỉ lệ này tiếp tục tăng mạnh. Tiện ích của ngân hàng di động là không thể phủ nhận vì ngoài các giao dịch đơn giản, điện thoại di động của bạn có thể trở thành thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ, rất thuận tiện cho khách hàng.

Theo nhóm nghiên cứu Aite, khách hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng di động ở Mỹ đã tăng mạnh từ mức không đáng kể của năm 2006 lên 1,7 triệu người vào cuối năm ngoái, và dự kiến đạt mức 8 triệu vào cuối năm nay. Nhóm này ước tính đến năm 2010 sẽ có khoảng 35 triệu người Mỹ sử dụng các dịch vụ nhiều tiện ích này.

Nhưng một nghiên cứu của Gartner được Computerworld Singapore trích dẫn cho biết dự kiến trong năm 2008 này có khoảng 33 triệu người sử dụng cách thanh toán qua điện thoại trên toàn thế giới, trong đó khu vực châu Á - Thái Bình Dương dẫn đầu với 28 triệu. Gartner thậm chí dự báo đến năm 2011, số người thanh toán qua điện thoại di động sẽ tăng gấp ba, lên khoảng 103,9 triệu.

Hiện có 9/10 ngân hàng hàng đầu của Mỹ cung cấp dịch vụ ngân hàng di động. Tuy nhiên, theo các chuyên gia phân tích của nhóm Aite, cung cấp và ứng dụng công nghệ mới chỉ là bước đầu. Để tiến xa hơn, các ngân hàng cần phải củng cố uy tín và công nghệ.

Uy tín là một yếu tố quan

trọng, vì lý do lớn nhất khiến khách hàng (65% số người được hỏi) e ngại dịch vụ ngân hàng di động chính là lo ngại các thông tin cá nhân của họ không được bảo mật. Yếu tố công nghệ cũng chiếm vị trí lớn vì trong khi ngân hàng trực tuyến (online banking) đang ngày càng trở nên thông dụng, khái niệm thực hiện giao dịch ngoài chi nhánh ở Mỹ mới chỉ ở giai đoạn đầu.

Để thoát mắt các khách hàng tiềm năng của ngân hàng di động cho đối phương, cũng đồng nghĩa với việc sẽ mất hàng tỉ USD tiền gửi. Theo báo cáo của Trung tâm Deloitte về các giải pháp ngân hàng, "thế hệ Y" có khoảng 75 triệu thành viên với tổng thu nhập hàng năm ước tính 1.890 tỉ USD. Deloitte dự đoán thu nhập của nhóm người này sẽ tăng tới 85% trong 10 năm tới và đạt 3.500 tỉ USD.

Tóm lại sau khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới, xu hướng vận động của hệ thống tài chính - ngân hàng trên thế giới cũng như VN sẽ đi vào chiều sâu, tăng qui mô, tăng chất lượng, tăng tiện ích dịch vụ. Đây là nét mới so với trước khủng hoảng tài chính tiền tệ. Sự vận động của hệ thống ngân hàng VN cũng nằm trong xu hướng chung. ●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tạp chí *Nghiên cứu ngân hàng VN* năm 2009.
- Tạp chí *Phát triển kinh tế*.
- Báo cáo của ngân hàng nhà nước VN.
- Các bài đăng trên các báo điện tử